

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Người yêu cầu là ông Lâm Siêu H và bà Trương Thị Ánh N tự nguyện rút đơn yêu cầu theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 364 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc: ***“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung”*** giữa:

*** Ông Lâm Siêu H**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Sơn, phường P, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

*** Bà Trương Thị Ánh N**, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Sơn, , phường P, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Về lệ phí: Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà ông Lâm Siêu H và bà Trương Thị Ánh N đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0012439 ngày 11/7/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố C.

- Khi có Quyết định đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân gia đình, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án trên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố C;
- CCTHADS thành phố C;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Huy